

CHƯƠNG 4. DOANH NGHIỆP VÀ LỰA CHỌN LĨNH VỰC KINH DOANH

Bài 50. DOANH NGHIỆP VÀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

1/ Mối liên hệ nội dung bài học với sản xuất, kinh doanh tại địa phương:

Kinh doanh hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ hiện nay đang phát triển mạnh ở nhiều địa phương mang lại hiệu quả kinh tế cao và mang lại nhiều việc làm cho người dân hiện nay như : trồng cây thanh long, nuôi tôm, kho thu mua thanh long, các nhà máy xay xát lúa gạo,

2/ Những công việc chuẩn bị cho phương án tổ chức dạy học:

- Danh mục cơ sở sản xuất kinh doanh tại địa phương có thể liên hệ:
 - + Hộ gia đình sản xuất thanh long, nuôi tôm,...đạt hiệu quả cao ở địa phương,
 - + DN chế biến gạo tại địa phương
 - + Liên hệ với các kho thu mua thanh long ở địa phương
- Học sinh quan sát các hộ sản xuất thanh long, nuôi tôm,... ở địa phương
- Đối tượng được đi tìm hiểu là học sinh khối 10, học sinh được tổ chức theo nhóm có sẵn tài liệu ghi chép, các câu hỏi cần phỏng vấn ...
- Dự kiến ngày đi tìm hiểu và các khâu chuẩn bị khác (điều kiện đi lại, an toàn lao động, ý kiến của nhà trường và gia đình, ...)

3/ Kế hoạch dạy học

A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

a) Kiến thức, kỹ năng, thái độ

- Kiến thức:
 - + Biết được thế nào là kinh doanh hộ gia đình, DNN.
 - + Trình bày được các lĩnh vực kinh doanh thích hợp với hộ gia đình ở địa phương.
 - + Đặc điểm , thuận lợi, khó khăn của DNN
- Kỹ năng:
 - + Hiểu và biết được các công đoạn của quy trình sản xuất.

+ Nhận biết được các lĩnh vực kinh doanh phù hợp với hộ gia đình và DNN.

+ Phân biệt được 3 lĩnh vực kinh doanh phù hợp với hộ gia đình và DNN.

- Thái độ:

+ Chấp hành ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành quy định an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

+ Hứng thú với việc được đi tham quan, tìm hiểu phương thức hoạt động có hiệu quả cao của các hộ kinh doanh tiêu biểu.

+ Hứng thú với quy trình tổ chức sản xuất kinh doanh.

b) Các năng lực có thể hình thành và phát triển cho học sinh

- Năng lực tự học và tự quản lý; giải quyết vấn đề và sáng tạo; giao tiếp, làm việc nhóm và hợp tác; sử dụng công nghệ thông tin.

B. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Bài học gồm có 2 tiết thuộc bài 50 trong chương trình môn Công nghệ 10. Kế hoạch thực hiện bài dạy được chia thành 2 giai đoạn sau:

Giai đoạn 1 (01 tiết): Thực hiện trên lớp cho Hoạt động 1,2.

Giai đoạn 2(01 tiết): Thực hiện trên lớp dành cho hai Hoạt động3,4,5

Hoạt động 1: Khởi động: tìm hiểu kinh doanh hộ gia đình

1. Mục đích

- Học sinh tìm hiểu các lĩnh vực kinh doanh phù hợp với hộ gia đình, biết đặc điểm kinh doanh hộ gia đình.

- Thông báo và hướng dẫn học sinh về mục đích, nội dung quan sát và các công việc cần chuẩn bị cho buổi thảo luận.

2. Nội dung

- Tổ chức học sinh nghiên cứu, tìm hiểu đặc điểm, tổ chức kinh doanh hộ gia đình.

- Thông báo và hướng dẫn học sinh các vấn đề: công việc chuẩn bị và nội dung, viết báo cáo thu hoạch và những lưu ý trong quá trình quan sát tìm hiểu.

3. Kỹ thuật tổ chức hoạt động

Hoạt động được thực hiện trên lớp dưới sự hướng dẫn của giáo viên bộ môn gồm 2 phần:

a. Tổ chức hướng dẫn học sinh tìm hiểu các lĩnh vực, đặc điểm, tổ chức kinh doanh hộ gia đình.

Giáo viên đặt ra hệ thống câu hỏi để dẫn dắt học sinh huy động những kiến thức và kinh nghiệm bản thân học sinh nhằm kích thích sự ham muốn tìm hiểu để giải quyết vấn đề.

Trong tiết này giáo viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực để học sinh chủ động tích cực nghiên cứu nội dung học tập.

Hệ thống câu hỏi

Câu 1: Kinh doanh là gì?

Câu 2: Ở địa phương em có những lĩnh vực kinh doanh nào?

Câu 3: Gia đình em có kinh doanh không? Lĩnh vực nào? Qui mô lớn hay nhỏ?

Câu 4: Kinh doanh hộ gia đình có những đặc điểm nào?

Câu 5: Gia đình em sử dụng nguồn vốn kinh doanh từ đâu?

Câu 6: Sử dụng lao động là những ai?

Gợi ý trả lời:

Câu 1: *Kinh doanh là việc thực hiện những công việc mà pháp luật cho phép nhằm thu lợi nhuận.*

Câu 2: *Các lĩnh vực kinh doanh: sản xuất, thương mại, dịch vụ*

Câu 3: *Tùy câu trả lời của học sinh giáo viên sẽ giải quyết tình huống.*

Câu 4: *Đặc điểm kinh doanh hộ gia đình:*

+ Là loại hình kinh doanh nhỏ, thuộc sở hữu tư nhân. Cá nhân chủ là chủ và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động kinh doanh của mình.

+ Qui mô kinh doanh nhỏ.

+ Công nghệ kinh doanh đơn giản.

+ Lao động thường là những người thân trong gia đình.

Câu 5:

Gia đình em sử dụng nguồn vốn kinh doanh từ: bản thân gia đình. Nếu thiếu có thể vay ngân hàng, vay khác,....

b. Thông báo kế hoạch, mục đích, nội dung và một số vấn đề cần lưu ý khi xem clip

Mục đích: Vận dụng kiến thức đã học để tìm hiểu tổ chức kinh doanh hộ gia đình ở địa phương.

Mục tiêu: Tìm hiểu đặc điểm và tổ chức kinh doanh hộ gia đình.

Giáo viên hướng dẫn học sinh xem clip.

Giáo viên chia nhóm, phân công, phát phiếu học tập theo nhóm.

4. Sản phẩm học tập

Học sinh nêu được đặc điểm, cách tổ chức, nhận biết kinh doanh hộ gia đình, trả lời được các nội dung trong phiếu học tập....

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức

PHƯƠNG ÁN 1: TỔ CHỨC CHO HỌC SINH XEM CLIP(có phiếu học tập).

PHƯƠNG ÁN 2: THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM THỰC TẾ

1. Mục đích

Biết được các hoạt động kinh doanh hộ gia đình.

2. Nội dung

- Tìm hiểu đặc điểm kinh doanh hộ gia đình
- Tìm hiểu tổ chức kinh doanh hộ gia đình
- Tìm hiểu cách xây dựng kế hoạch kinh doanh hộ gia đình.

3. Kỹ thuật tổ chức dạy học

* Đối với giáo viên

- Tìm các hình ảnh, đoạn Clip về sản xuất kinh doanh hộ gia đình ở địa bàn gần trường. Đề xuất những nội dung học sinh sẽ trả lời trong phiếu học tập.
- Phổ biến cho học sinh nắm vững yêu cầu cần đạt và các nội dung cần tìm hiểu khi xem ảnh và clip.

Trong qua trình thực hiện giáo viên cần thực hiện các công việc sau:

- Tổ chức quản lý học sinh, luôn nhắc nhở học sinh phải đảm bảo an toàn, kỉ luật trong suốt quá trình thực hiện.
- Quan sát học sinh hoạt động nhóm, hoàn thiện phiếu học tập.

Hãy sắp xếp các hình ảnh sau sao cho phù hợp với 3 lĩnh vực kinh doanh (sản xuất, thương mại, dịch vụ)?







GV bổ sung thêm về ưu và nhược điểm của kinh doanh hộ gia đình:

+ Ưu điểm: Linh hoạt, gọn

+ Nhược điểm: Không có điều kiện mở rộng kinh doanh.

GV nêu ví dụ: Gia đình cô Năm muốn mở một cửa hàng phân bón với số vốn ít ỏi là 400 triệu đồng cùng với 3 người thân trong gia đình, cô Năm thắc mắc là số vốn đó có đủ để mở cửa hàng không? Nếu chưa đủ thì có thể mượn thêm ai? Và số nhân công như vậy có đảm bảo hoạt động không?

Em có nhận xét gì về chủ sở hữu, quy mô, vốn, lao động, công nghệ kinh doanh của các gia đình cô Năm?

GV bổ sung thêm:

Vốn cố định là khoản vốn đảm bảo duy trì thường xuyên hoạt động kinh doanh: Trang thiết bị, đất đai, nhà xưởng...

vốn lưu động là khoản vốn đảm bảo duy trì luân chuyển hàng hoá, hoặc các dịch vụ khác.

Em có nhận xét gì về việc sử dụng lao động của gia đình cô Năm ?

Một người có thể làm được nhiều việc

Một việc có thể huy động nhiều người

Ví dụ: Mỗi năm vườn bưởi nhà em thu hoạch được 2,5 tấn. Nhà em sử dụng và cho người thân 300kg (0,3 tấn), số bưởi còn lại dùng để bán. Vậy số bưởi bán ra thị trường là: $2,5 - 0,3 = 2,2$ tấn.

Vậy mức sản phẩm bán ra thị trường được tính như thế nào?

Mua gom sản phẩm thuộc lĩnh vực kinh doanh nào? Lượng sản phẩm mua phụ thuộc vào yếu tố nào?

* Đối với học sinh

Trước tham gia học tập học sinh cần chuẩn bị: nội dung cần tìm hiểu và cách thức thu thập thông tin, kế hoạch thực hiện và phân chia nhiệm vụ từng thành viên trong nhóm để hoàn thành phiếu học tập.

4. Sản phẩm học tập

Báo cáo của nhóm theo phiếu học tập về các nội dung tìm hiểu về kinh doanh hộ gia đình trong thực tế ở địa phương.

Hoạt động 3: Báo cáo, nghiệm thu kết quả tìm hiểu về kinh doanh hộ gia đình

1. Mục đích

- Học sinh báo cáo kết quả tìm hiểu loại hình doanh nghiệp nhỏ. Giáo viên hệ thống hóa kiến thức bài học trên lớp.

2. Nội dung

- Giáo viên tổ chức các nhóm báo cáo thảo luận. Mỗi nhóm học sinh cử đại diện trình bày kết quả thu được sau khi tìm hiểu các loại hình doanh nghiệp nhỏ.

- Các nhóm khác nghe, nhận xét, trình bày của nhóm bạn, bổ sung những điểm còn thiếu hoặc sai sót.

- Giáo viên nhận xét đánh giá chung về kết quả và thái độ học tập, rút kinh nghiệm và cuối cùng là chốt kiến thức của bài học.

3. Kỹ thuật tổ chức hoạt động

Sau khi học sinh đã tìm hiểu và đã hoàn thành báo cáo theo yêu cầu của giáo viên.

*Trước khi báo cáo

- Các nhóm học sinh làm việc với nhau, thảo luận thống nhất kết quả thu được. Hoàn thành báo cáo thu hoạch và chuẩn bị báo cáo trước lớp.

- Giáo viên hỗ trợ khi cần thiết.

Nêu vấn đề để HS suy nghĩ và đưa ra ý kiến của bản thân:

1. Tại sao người ta chọn nghề kinh doanh?
2. Nếu không có hoạt động kinh doanh thì xã hội sẽ như thế nào?
3. Ở địa phương người dân kinh doanh lĩnh vực nào nhiều nhất? Vì sao?

*Trong khi báo cáo:

- Giáo viên chọn ngẫu nhiên 1 nhóm lên trình bày kết quả thu được. Các nhóm còn lại lắng nghe và so sánh để từ đó có ý kiến thảo luận, bổ sung.

- Giáo viên lắng nghe những ý kiến thảo luận của học sinh về những kết quả thu được để từ đó chốt lại nội dung kiến thức.

- Dưới sự dẫn dắt của giáo viên, học sinh lắng nghe so với các kết quả thu nhận được.

⇒ **Giáo viên “chốt” lại kiến thức ở 03 nội dung:**

Nội dung 1: Đặc điểm doanh nghiệp nhỏ.

Nội dung 2: Những thuận lợi và khó khăn của doanh nghiệp nhỏ

Nội dung 3: Các loại hình kinh doanh phù hợp với doanh nghiệp nhỏ.

4. Sản phẩm học tập

- Báo cáo kết quả phiếu học tập.
- Nội dung học sinh ghi chép sau khi giáo viên chốt kiến thức.

Hoạt động 4: Vận dụng kiến thức vào thực tiễn:

1. Mục đích:

- Giúp học sinh củng cố, khắc sâu kiến thức đã học về kinh doanh hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ.

2. Nội dung:

- Giải thích các hoạt động kinh doanh hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ ở địa phương em.

3. Kỹ thuật tổ chức hoạt động:

- Hoạt động này được tiến hành tại lớp học nhằm mục đích giúp học sinh củng cố kiến thức.
- Giáo viên yêu cầu một số học sinh đại diện các nhóm trình bày trước lớp hoặc cùng lên bảng ghi kết quả trả lời câu hỏi, đề nghị các học sinh còn lại trong lớp nhận xét, chỉnh sửa bổ sung.

⇒ *GV “chốt” lại kiến thức về 02 nội dung:*

Nội dung 1: Kinh doanh hộ gia đình.

Nội dung 2: Doanh nghiệp nhỏ.

4. Sản phẩm học tập

- Bảng trả lời các nội dung mà giáo viên yêu cầu về các hoạt động kinh doanh hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ .

Hoạt động 5: Tìm tòi mở rộng kiến thức về doanh nghiệp nhỏ:

1. Mục đích:

- Yêu cầu học sinh tiếp tục nghiên cứu học hỏi thêm về loại hình kinh doanh doanh nghiệp nhỏ tại địa phương.
- Phân biệt các hoạt động kinh doanh: sản xuất, thương mại, dịch vụ.
- Phân biệt giữa kinh doanh hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ

2. Nội dung:

- Giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh . Chọn một số nội dung sau:
- Lập kế hoạch về một hoạt động kinh doanh doanh nghiệp nhỏ phù ợp tại địa phương.

3. Kỹ thuật tổ chức hoạt động

- Trước khi kết thúc tiết học , giáo viên giao nhiệm vụ, hướng dẫn học sinh cách tìm hiểu qua sách báo, internet..các vấn đề nêu trên
- Giáo viên hướng dẫn học sinh cách viết báo cáo thu hoạch
- HS về nhà chia sẻ với cha mẹ và mọi người trong gia đình những hiểu biết của bản thân về kinh doanh và các lĩnh vực kinh doanh.

- Tìm hiểu xem ở gia đình hoặc địa phương có những loại hình kinh doanh nào? Đề xuất với gia đình các giải pháp lựa chọn lĩnh vực kinh doanh phù hợp với điều kiện thực tế của gia đình.
- Tuyên truyền gia đình, mọi người xung quanh thực hiện hoạt động kinh doanh đúng pháp luật và kiên quyết không tham gia vào các hoạt động kinh doanh trái pháp luật.
- Tự xây dựng kế hoạch kinh doanh cho gia đình (nếu có).
- Dẫn dò thời gian nộp báo cáo tiết công nghệ tiếp theo
- Vào tiết tiếp theo, giáo viên dành ít phút nhận xét, đánh giá báo cáo và mở rộng kiến thức cho học sinh.

4. Sản phẩm học tập

Tìm hiểu về các đặc điểm kinh doanh hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ .

Biết cách phân biệt các hoạt động kinh doanh hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ tại địa phương.

Nội dung bài học trong SGK tương đối đơn giản. HS có thể mở rộng kiến thức về doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp bằng cách:

- Tìm hiểu bài học kinh nghiệm trong kinh doanh của hộ gia đình và DNN ở địa phương.
- Tra cứu trên mạng Internet: những bài học kinh nghiệm trong kinh doanh của những doanh nhân trong nước và trên thế giới.
- Tìm hiểu định hướng phát triển kinh tế tại địa phương và trong nước trong giai đoạn hiện nay và thời gian tới.
- Tìm hiểu những quy định pháp luật về kinh doanh hộ gia đình và DNN.

PHIẾU HỌC TẬP

(Dành cho nhóm học sinh xem clip)

1. Tên nhóm:

Các thành viên của nhóm:

-

-

....

2. Nội dung cần tập trung quan sát khi xem clip :

- Cho biết đó là lĩnh vực kinh doanh nào ?
- Lực lượng lao động gồm những ai ?
- Kinh doanh có hiệu quả không ?

3. Nội dung báo cáo:

STT	NỘI DUNG	TRẢ LỜI
1	Lĩnh vực kinh doanh	
2	Lực lượng lao động	
3	Hiệu quả kinh doanh	

C. Bảng mô tả các mức yêu cầu cần đạt cho mỗi loại câu hỏi/bài tập trong chủ đề

* Xác định mục đích biên soạn câu hỏi/ bài tập kiểm tra, đánh giá:

a. Căn cứ để xác định mục đích biên soạn câu hỏi/bài tập kiểm tra, đánh giá:

- Chương trình Giáo dục phổ thông môn Công nghệ lớp 10.
- Tài liệu hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức kỹ năng môn Công nghệ lớp 10
- Sách giáo khoa Công nghệ 10 (Trang 153 - 157)

b. Mục đích kiểm tra:

Kiểm tra nhận thức của HS, mức độ đạt được mục tiêu sau khi học chuyên đề “*Doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp*”

* Hình thức biên soạn, kiểm tra đánh giá:

Nội dung chuyên đề “*Doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp*” chủ yếu là lý thuyết và vận dụng lý thuyết vào thực tế. Căn cứ vào chương trình và nội dung của chuyên đề, các câu hỏi/ bài tập kiểm tra, đánh giá chuyên đề này bao gồm câu hỏi trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận.

Căn cứ vào chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ theo chương trình hiện hành và Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Công nghệ lớp 10 do Bộ GD&ĐT ban hành năm 2009 - 2010, nội dung bảng mô tả các mức độ yêu cầu cần đạt cho mỗi loại câu hỏi / bài tập trong chuyên đề được xác định như sau:

Nội dung	Loại câu hỏi/bài tập	Nhận biết (Mô tả yêu cầu cần đạt)	Thông hiểu (Mô tả yêu cầu cần đạt)	Vận dụng thấp (Mô tả yêu cầu cần đạt)	Vận dụng cao (Mô tả yêu cầu cần đạt)
<i>Doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp</i>	Câu hỏi/bài tập định tính	<ul style="list-style-type: none"> ➤ - Nêu được đặc điểm kinh doanh hộ gia đình và DNN. <u>(Câu 1.1, Câu 1.2)</u> 	<ul style="list-style-type: none"> ➤ Phân biệt được sự khác nhau giữa hoạt động kinh doanh hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ: = Nêu được những điều cơ bản trong KD HGĐ <u>(Câu 2.1)</u> - Nêu được các 	<ul style="list-style-type: none"> ➤ Liên hệ thực tế địa phương những hoạt động kinh doanh của hộ gia đình và lĩnh vực kinh doanh phù hợp với doanh nghiệp nhỏ. <u>(Câu 3.1, Câu 3.2)</u> 	

			kế hoạch KDHGĐ <u>(Câu 2.2)</u> - Nêu được những thuận lợi và khó khăn của DNN <u>(Câu 2.3)</u>		
--	--	--	--	--	--

D. Hệ thống câu hỏi/bài tập đánh giá theo các mức đã mô tả.

*** Mức độ nhận biết:**

1.1. *KDHGD có đặc điểm:*

- A. Là loại hình KD nhỏ, công nghệ KD đơn giản
- B. Quy mô KD nhỏ, lao động là thân nhân trong gia đình
- C. Lao động là thân nhân trong gia đình, là loại hình KD nhỏ
- D. Kinh doanh nhỏ, công nghệ kinh doanh đơn giản, cá nhân làm chủ, thuộc sở hữu tư nhân.

(Đáp án D)

1.2. *Đặc điểm nào không phải của DNN:*

- A. Số lượng lao động không nhiều
- B. Vốn kinh doanh ít
- C. Công nghệ KD đơn giản
- D. Doanh thu không lớn

(Đáp án C)

1.3. *Có bao nhiêu lĩnh vực KD:*

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

(Đáp án A)

*** Mức độ thông hiểu:**

2.1. Hãy xác định đâu là thuận lợi của DNN:

- A. Tổ chức, quản lý sản xuất chặt chẽ, KD hiệu quả, dễ dàng đầu tư vốn trong sản xuất.
- B. Tổ chức, quản lý sản xuất chặt chẽ, tổ chức kinh doanh linh hoạt theo nhu cầu thị trường, dễ dàng thay đổi công nghệ trong sản xuất.
- C. Tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, khó khăn trong việc đầu tư vốn trong sản xuất.
- D. Kinh doanh dễ dàng, thuận lợi khi bổ sung vốn đầu tư, hiệu quả kinh doanh không cao.

(Đáp án: B)

2.2. Hãy xác định đâu là khó khăn của DNN?

A. Phương tiện sản xuất đồng bộ, tập hợp được lao động có trình độ cao, trình độ quản lý không chuyên nghiệp.

B. Sử dụng được công cụ hiện đại để tổ chức sản xuất, sử dụng lao động kém linh hoạt, điều hành sản xuất không chuyên nghiệp.

C. Đầu tư không đồng bộ do vốn ít, trình độ lao động thấp, trình độ quản lý điều hành không chuyên nghiệp, thiếu thông tin về thị trường.

D. Khó khăn trong việc đầu tư trang thiết bị sản xuất và tuyển lao động phổ thông.

(Đáp án: C)

*** Mức độ vận dụng thấp:**

Câu 3.1

Quan sát một số hình ảnh, em hãy cho biết các hoạt động kinh doanh thuộc lĩnh vực kinh doanh nào ?



- Sản xuất: 6
- Thương mại: 1,4
- Dịch vụ: 2,3,5

Câu 3.2

Em hãy kể tên những lĩnh vực kinh doanh phù hợp với DNN ở địa phương?

(Đáp án:

- Sản xuất: thóc, ngô, rau, quả, gia súc, gia cầm...
- Thương mại: Vật liệu xây dựng, tạp hóa, văn phòng phẩm, xe máy, điện thoại...
- Dịch vụ: Bưu điện, internet, quán ăn, uống...

Câu 3.3.

Ở địa phương em có những lĩnh vực kinh doanh nào? Theo em lĩnh vực kinh doanh nào là thuận lợi nhất?

(Đáp án:

- Sản xuất: thóc, ngô, rau, quả, gia súc, gia cầm...
- Thương mại: Vật liệu xây dựng, tạp hóa, văn phòng phẩm, xe máy, điện thoại...
- Dịch vụ: Bưu điện, internet, quán ăn, uống...

Kinh doanh thuộc lĩnh vực sản xuất là phù hợp nhất ở địa phương)